**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN**
**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1.Ông Lương Thanh Văn

2.Ông Nguyễn Ngọc Vân

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đình Luyện- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

***Lê Đình K, sinh năm 1983****;* Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: xóm Phúc Giang, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Lê Đình Khoa; Con bà: Phạm Thị Tâm; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Tô Thị Hường; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 04/10/2022 đến ngày 06/10/2022; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**** Bị hại:*** Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Núi Hiểu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Người làm chứng:*** Chị Phan Thị Lệ T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Làng Lau, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Lê Đình K là công nhân thời vụ làm Tê cho Công ty TNHH xây dựng công trình Xin Yue, có văn phòng tại thôn Núi Hiểu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do chị Hoàng Thị M làm giám đốc. K làm Tê cho Công ty của chị M từ đầu tháng 6/2022. Đến cuối tháng 6/2022, do cần tiền để trang trải kinh tế gia đình nên K gọi điện cho chị M để đề nghị thanh toán tiền công nhưng chị M chưa sắp xếp được thời gian gặp và trả tiền công cho K. K đã gọi điện nhiều lần, thể hiện thái độ gay gắt nên chị M đã hẹn K đến Công ty để trả tiền. Khoảng 13 giờ ngày 10/7/2022, K đến Văn phòng công ty của chị M để thanh toán tiền công như đã hẹn trước. Khi đi, K cầm theo một chiếc búa đinh có cán bằng gỗ, màu vàng, dài khoảng 30cm, phần đầu búa được làm bằng kim loại với mục đích nếu chị M không thanh toán tiền công thì K sẽ dùng búa đập vỡ màn hình máy tính tại văn phòng công ty của chị M. Khi K đến văn phòng, chị M đi vắng mà chỉ có chị Phan Thị Lệ T là kế toán của công ty đang ở văn phòng. K nói với chị T về việc đến để đòi tiền công. Thấy K nói vậy, chị T đã gọi điện thông báo cho chị M biết để giải quyết thanh toán tiền công. Trong lúc, chị T nói chuyện với chị M thì K có nghe thấy nội dung cuộc nói chuyện giữa chị T và chị M là bảo K đợi chị M về mới thanh toán tiền công. Do nhiều lần đòi tiền công của mình mà chưa được trả nên K đã bực tức cầm chiếc búa đinh đi đến bàn làm việc nơi chị T đang ngồi, dùng búa đập vỡ hoàn toàn 02 màn hình máy vi tính nhãn hiệu HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18,5 inch) để trên bàn và 01 ô kính ngăn bàn làm việc (đây đều là tài sản của cá nhân của chị M). Sau khi đập vỡ 02 màn hình máy tính và ô kính ngăn bàn làm việc trên, K cầm búa bỏ đi. Trên đường đi, K đã vứt chiếc búa ở ven đường (ở vị trí nào K không nhớ rõ) và xuống Hà Nội để xin việc làm.

Ngày 10/7/2022, chị Hoàng Thị M đã làm đơn trình báo cơ quan Công an và giao nộp: 01 USB bên trong có dữ liệu camera liên quan đến vụ việc Lê Đình K hủy hoại tài sản; 02 màn hình máy vi tính để bàn loại HP P19G4WXGA Minitor 47cm bị hủy hoại và một số giấy tờ liên quan đến nguồn gốc tài sản bị thiệt hại.

Ngày 11/7/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra vụ việc và cho bị hại xác định vị trí để tài sản thiệt hại; quá trình làm việc, Cơ quan điều tra đã chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường để làm căn cứ giải quyết vụ việc.

Các ngày 08/8/2022 và ngày 10/8/2022, Cơ quan điều tra làm việc với các cửa hàng mua bán máy vi tính trên địa bàn huyện Việt Yên xác định 02 màn hình máy tính để bàn loại HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18.5 inch) chị M giao nộp đã bị đập vỡ không thể phục hồi, không còn giá trị sử dụng.

Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên định giá 02 màn hình máy tính để bàn loại HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18.5 inch); 01 ô kính của vách ngăn trước bàn làm việc có kích thước (0,16x1,4)cm mà K đã hủy hoại ngày 10/7/2022.

Tại kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 02 màn hình máy tính để bàn loại HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18.5 inch), có trị giá 3.000.000 đồng; 01 ô kính của vách ngăn trước bàn làm việc kích thước (0,16x1,4)cm, loại kính 3mm, có trị giá 350.000 đồng.

Đến ngày 04/10/2022, bị cáo Lê Đình K đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cùng ngày 04/10/2022, Cơ quan điều tra cho Lê Đình K xem đoạn video do chị Hoàng Thị M giao nộp. Kết quả Lê Đình K xác nhận trong đoạn video có hình ảnh K đang thực hiện hành vi dùng chiếc búa đinh đập phá 02 màn hình máy vi tính và 01 vách kính trước bàn làm việc tại công ty của chị M ngày 10/7/2022. Cơ quan điều tra đã in hình ảnh K thực hiện hành vi phạm tội ra giấy A4 rồi cho K xem, xác nhận.

Ngày 05/10/2022, Cơ quan điều tra đã cho chị Phan Thị Lệ T nhận dạng đối với Lê Đình K qua bản ảnh. Kết quả chị T nhận chính xác Lê Đình K ở vị trí ảnh số 3 là người đã thực hiện hành hành vi đập phá màn hình máy tính và vách kính ngăn bàn làm việc ngày 10/7/2022.

Tại Bản cáo trạng số 235/CT-VKS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Lê Đình K về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo K và đề nghị Hội đồng xét xử xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình K từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản". Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo K cho UBND xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo K thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà

bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 293, Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo K tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, vật chứng T giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 13 giờ ngày 10/7/2022, tại Công ty TNHH xây dựng công trình Xin Yue, có địa chỉ tại thôn Núi Hiểu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; bị cáo Lê Đình K có hành vi hủy hoại tài sản có giá trị 3.350.000 đồng, bao gồm: 02 màn hình máy tính để bàn loại HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18.5 inch), có trị giá 3.000.000 đồng; 01 ô kính của vách ngăn trước bàn làm việc kích thước (0,16x1,4)cm, loại kính 3mm, có trị giá 350.000 đồng là tài sản cá nhân của chị Hoàng Thị M. Với hành vi nêu trên của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có hành vi hủy hoại các tài sản cá nhân của bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, vụ án cần phải được xem xét xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo K có nhân thân tốt, có nơi c-ư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành ng-ười tốt và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao sửa đổi bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo K không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/10/2022, bị cáo Lê Đình K đã bồi thường cho chị M số tiền 3.350.000 đồng, bằng với giá trị tài sản thiệt hại. Chị M đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: 02 màn hình máy tính để bàn loại HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18.5 inch) đã bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng chị M không yêu cầu xin lại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch T tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Đình K 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/11/2022.

Giao bị cáo K cho UBND xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

[2] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch T tiêu hủy: 02 (hai) màn hình máy tính để bàn loại HP P19b G4WXGA Minitor 47cm (18.5 inch) đã bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lê Đình K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân**